

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (đất làm vật liệu xây dựng thông thường) của hồ sơ đề nghị đăng ký thu hồi khoáng sản trong phạm vi diện tích đất thực hiện dự án Khu tái định cư phục vụ dự án: Tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT địa bàn huyện Văn Lãng (nay là xã Hoàng Văn Thụ), tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 38/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phương pháp xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản phải hoàn trả; mẫu văn bản trong hồ sơ xác định, phê duyệt chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản phải hoàn trả; mẫu văn bản trong hồ sơ xác định, phê duyệt, quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; mẫu văn bản trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 57/2024/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2025 đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản số 113/XN-UBND ngày 13/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 948/TTr-SNNMT ngày 14/11/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (đất làm vật liệu xây dựng thông thường) của hồ sơ đề nghị đăng ký thu hồi khoáng sản trong phạm vi diện tích đất thực hiện dự án Khu tái định cư phục vụ dự án: Tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT địa bàn huyện Văn Lãng (nay là xã Hoàng Văn Thụ), tỉnh Lạng Sơn, như sau:

1. Tên tổ chức nộp tiền: Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Lạng Sơn (Địa chỉ: khối Khòn Khuyên, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn).

2. Các thông số tính tiền cấp quyền thu hồi khoáng sản tại thời điểm phê duyệt:

a) Trữ lượng tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, $Q = 152.000 \text{ m}^3$ (nguyên khối).

b) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm tính, $G = 45.150 \text{ đồng/m}^3$.

c) Tỷ lệ thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, $R = 3\%$.

3. Tổng số tiền phải nộp: 205.884.000 đồng (*bằng chữ: hai trăm linh năm triệu, tám trăm tám mươi bốn nghìn đồng*).

4. Tổng số lần nộp (T_{hn}): 01 lần.

5. Thời gian bắt đầu nộp: theo thông báo của cơ quan Thuế.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Thuế tỉnh Lạng Sơn có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác theo Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của Chủ tịch UBND tỉnh; theo dõi, đôn đốc việc nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu và các nội dung thẩm định trình phê duyệt.

3. Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Lạng Sơn có trách nhiệm: nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của Chủ tịch UBND tỉnh và thông báo của cơ quan thuế; nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản lần đầu trước khi nhận giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản; gửi 01 bản (sao y với bản chính) giấy chứng nhận đã nộp tiền vào ngân sách nhà nước cho Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND xã Hoàng Văn Thụ, tỉnh Lạng Sơn để theo dõi, giám sát.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Trưởng Thuế tỉnh Lạng Sơn, Chủ tịch UBND xã Hoàng Văn Thụ, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Lạng Sơn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam - BNNMT;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (03 bản);
- PCVP UBND tỉnh, các Phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(NNT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đinh Hữu Học

